

Bản án số: 06/2021/HS-PT

Ngày 02-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Hà

Các Thẩm phán: Ông Hồ Thanh Sơn và ông Ma Ngọc Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn PH Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 01/2021/TLPT-HS ngày 07 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo Dương Đức T, Đinh Thị Thanh H do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 120/2020/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Dương Đức T, sinh ngày 20 tháng 02 năm 1972 tại thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Tổ 4, phường H, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Dương Tuấn B (đã chết) và bà Vũ Dương H, sinh năm 1938; có vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1985 và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 10/4/2008, Công an thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố Tuyên Quang) xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 500.000đ về hành vi Đánh bạc.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. Họ và tên: Đinh Thị Thanh H, sinh ngày 20 tháng 3 năm 1967 tại huyện T, tỉnh Hà Nam;

Nơi cư trú: Tổ 7, phường H, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang;

dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Đinh Văn K (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1935; có chồng Phạm Văn H (đã ly hôn) và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 17/2016/HS-ST ngày 31/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ xử phạt 17 tháng Cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc.

- Ngày 30/5/2002, Công an thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố Tuyên Quang), tỉnh Tuyên Quang, xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 100.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có 05 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 06/7/2020, Đinh Thị Thanh H, cư trú tại tổ 07, phường H, thành phố Tuyên Quang; Nguyễn Thành C, cư trú tại tổ 05, phường A, thành phố Tuyên Quang; Nguyễn Thị Bích N, cư trú tại tổ 10, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang; Chu Thị H, cư trú tại tổ 05, phường H, thành phố Tuyên Quang đến nhà Dương Đức T, cư trú tại tổ 04, phường H, thành phố Tuyên Quang chơi, đến khoảng 09 giờ 30 cùng ngày, T, H, C, N, H rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây được, thua bằng tiền. T lấy 01 bộ tú lơ khơ còn mới trên bàn uống nước ở nhà T để xuống tắm tắm trải trên nền nhà tại phòng khách để đánh bạc.

Hình thức đánh bạc là các bị can dùng bộ tú lơ khơ, H là người chọn lấy 36 quân bài từ quân bài A đến quân bài thứ 9, chia cho mỗi người 03 quân bài, sau đó cộng điểm, quy ước quân bài A là 1 điểm, từ quân bài số 2 đến quân bài số 9, tương ứng với số điểm từ 2 đến 9 điểm. Hệ số tính điểm là 10 điểm, ai điểm cao nhất thì người đó thắng, nếu số điểm bằng nhau thì so sánh theo thứ tự Rô, Cơ, Tép, Bích. H là người chia ván bài đầu tiên để cộng điểm ai cao điểm nhất thì người đó cầm cH. Chung cao điểm nhất là người cầm chương đầu tiên, khi đánh người nào thấp điểm hơn người cầm chương thì phải trả tiền cho người cầm cH, ai cao điểm hơn người cầm cH thì người cầm chương phải trả tiền cho người đó. Mức đánh bạc là 50.000 đồng/người/ván, người đánh bạc có thể đặt cược số tiền cao hơn hoặc đặt cược với người khác cùng đánh bạc. Nếu người nào được 8, 9 hoặc 10 điểm thì người cầm chương phải gấp đôi số tiền mà người đánh bạc đã đặt cược, người nào được 10 điểm thì người đó được cầm chương ván tiếp theo.

Sau khi đánh bạc được vài ván thì H, C, N, H mỗi người tự đưa cho T 100.000 đồng tiền hồ, T nhận số tiền này và sử dụng luôn vào việc đánh bạc. Sau đó Nguyễn Thị N, cư trú tại tổ 10, phường A, thành phố Tuyên Quang và Ngô Thị Tuyết M, cư trú tại tổ 12, phường A, thành phố Tuyên Quang đến nhà T cùng tham gia đánh bạc, đến khoảng 10 giờ cùng ngày có Trần Thanh H, cư trú tại tổ 02, phường A, thành phố Tuyên Quang đến nhà T ngồi chơi nhưng không tham gia đánh bạc.

Các bị cáo đánh bạc từ khoảng 09 giờ 30 phút đến 11 giờ ngày 06/7/2020, thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang đến nhà T kiểm tra, lập biên bản xác minh theo nguồn tin về tội phạm, các bị cáo cầm tiền bỏ chạy ném quân bài tẩu tán tang vật, T và N ở phòng khách, C chạy lên cầu thang tầng 2, H và M chạy trốn vào buồng ngủ tầng 1, H chạy trốn vào nhà vệ sinh ở tầng 1 nhà T, còn N khi Công an kiểm tra lập biên bản đã bỏ trốn đến ngày 10/7/2020 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang đầu thú.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, vai trò và số tiền các bị cáo và các đối tượng dùng vào việc đánh bạc được xác định như sau:

- Dương Đức T sử dụng 1.900.000 đồng để đánh bạc, khi Công an đến kiểm tra, T để tiền tại vị trí đánh bạc và đi ra ngoài cửa, không xác định được ai đã cầm số tiền này nên không xác định được số tiền đánh bạc thắng thua.

- Đinh Thị Thanh H sử dụng 5.500.000 đồng để đánh bạc, thắng bạc được 2.600.000 đồng.

- Nguyễn Thị Bích N sử dụng 3.900.000 đồng để đánh bạc, thắng bạc được 1.100.000 đồng.

- Chu Thị H sử dụng 1.900.000 đồng để đánh bạc, thua bạc 500.000 đồng.

- Ngô Thị Tuyết M sử dụng 1.700.000 đồng để đánh bạc, thắng bạc được 200.000 đồng.

- Nguyễn Thành C sử dụng 1.400.000 đồng để đánh bạc, thua bạc 1.150.000 đồng.

- Nguyễn Thị N sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, bị thua hết.

Tổng số tiền các bị cáo và những đối tượng trên khai nhận dùng vào việc đánh bạc và số tiền thu giữ trên chiếu bạc được xác định là 16.800.000 đồng (*Mười sáu triệu tám trăm nghìn đồng*).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 120/2020/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Dương Đức T, Đinh Thị Thanh H, Nguyễn Thị Bích N, Chu Thị H, Ngô Thị Tuyết M, Nguyễn Thành C, Nguyễn Thị N phạm tội Đánh bạc.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Dương Đức T 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Phạt tiền: 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đinh Thị Thanh H 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Phạt tiền: 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị Nga 06 (Sáu) tháng tù, 04 bị cáo khác từ 06 (Sáu) tháng tù đến 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo; về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07 tháng 12 năm 2020, các bị cáo Dương Đức T, Đinh Thị Thanh H có đơn kháng cáo với nội dung xin hưởng án treo để cải tạo tại địa pH. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng đảm bảo đúng quy định pháp luật; đơn kháng cáo của các bị cáo hợp lệ trong hạn luật định; thủ tục giải quyết vụ án đúng trình tự tố tụng.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết liên quan vụ án trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, đánh giá vai trò, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt các bị cáo Dương Đức T, Đinh Thị Thanh H 08 (Tám) tháng tù về tội Đánh bạc là đúng người, đúng tội.

Tuy nhiên tại cấp phúc thẩm, bị cáo Dương Đức T xuất trình 01 biên lai thể hiện bị cáo đã nộp tiền phạt 10.000.000 đồng; 01 đơn xin hưởng án treo có xác nhận của chính quyền địa phương, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần xem xét áp dụng cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo còn xuất trình thêm biên lai nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đinh Thị Thanh H xuất trình công văn số 12/CATT ngày 04/01/2021 của Công an thị trấn S, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đề nghị xem xét cho bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ vì đã cung cấp thông tin giúp cho Công an thị trấn S phát hiện, bắt giữ tội phạm và chuyển hồ sơ tài liệu đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương để khởi tố vụ án; 01 biên lai thể hiện bị cáo đã nộp tiền phạt 10.000.000 đồng; 01 đơn xin hưởng án treo có xác nhận của chính quyền địa phương, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần xem xét áp dụng cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo còn xuất trình thêm biên lai nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Xét các bị cáo Dương Đức T, Đinh Thị Thanh H có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; tại cấp phúc thẩm xuất trình được một số tình tiết mới chứng minh cho nội dung kháng cáo; các bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ tác dụng dè dặt, giáo dục và phòng ngừa chung. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Dương Đức T, Đinh Thị Thanh H, sửa Bản án hình sự số 120/2020/HS-ST ngày 27/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang về hình phạt đối với các bị cáo như sau:

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Đức T 08 (Tám) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s, t, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Thị Thanh H 08 (Tám) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng.

Giao các bị cáo Dương Đức T, Đinh Thị Thanh H cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Ghi nhận các bị cáo đã nộp xong 10.000.000 đồng tiền phạt và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo Dương Đức T, Đinh Thị Thanh H không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát. Khi được Hội đồng xét xử cho phép nói lời sau cùng, các bị cáo giữ nguyên đề nghị xin được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Dương Đức T, Đinh Thị Thanh H tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra; tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử

có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ khoảng 09 giờ 30 phút đến 11 giờ ngày 06/7/2020, tại nhà ở của Dương Đức T, thuộc tổ 04, phường H, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Dương Đức T, Đinh Thị Thanh H, Nguyễn Thị Bích N, Chu Thị H, Ngô Thị Tuyết M, Nguyễn Thành C và Nguyễn Thị N đã có hành vi đánh bạc (bằng hình thức đánh ba cây) được thua bằng tiền. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 16.800.000 đồng (*Mười sáu triệu tám trăm nghìn đồng*).

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nội dung đơn kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến an ninh trật tự tại địa pH, không những gây ảnh hưởng trực tiếp đến kinh tế của gia đình các bị cáo mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt các bị cáo mức án 08 (Tám) tháng tù về tội Đánh bạc là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, ngoài các tình tiết giảm nhẹ đã được cấp sơ thẩm áp dụng, bị cáo T xuất trình tình tiết giảm nhẹ mới là đơn xin hưởng án treo được chính quyền địa phương xác nhận; 01 biên lai thể hiện bị cáo đã chấp hành nộp phạt 10.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo xuất trình biên lai nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo H xuất trình tình tiết giảm nhẹ mới là: công văn số 12/CATT ngày 04/01/2021 của Công an thị trấn S, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đề nghị xem xét cho bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ vì đã cung cấp thông tin giúp cho Công an thị trấn S phát hiện, bắt giữ tội phạm và chuyển hồ sơ tài liệu đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương để khởi tố vụ án; 01 đơn xin hưởng án treo được chính quyền địa phương xác nhận; 01 biên lai thể hiện bị cáo đã chấp hành nộp phạt 10.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo xuất trình biên lai nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Hội đồng xét xử thấy rằng, các bị cáo Dương Đức T, Đinh Thị Thanh H không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Bộ luật Hình sự, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng đủ điều kiện được hưởng án treo theo Nghị

quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Vì vậy cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, cho các bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

[6] Các bị cáo Dương Đức T, Đinh Thị Thanh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Ghi nhận các bị cáo đã nộp xong khoản tiền phạt 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) và tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Dương Đức T, Đinh Thị Thanh H, sửa Bản án hình sự số 120/2020/HS-ST ngày 27/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang về hình phạt đối với các bị cáo như sau:

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Đức T 08 (Tám) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng. Thời gian thử thách kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (02/02/2021).

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s, t, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Thị Thanh H 08 (Tám) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng. Thời gian thử thách kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (02/02/2021).

Giao các bị cáo Dương Đức T, Đinh Thị Thanh H cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt tù của bản án mới theo quy định. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 2 Điều 93 Luật Thi hành án hình sự.

Về án phí: Các bị cáo Dương Đức T, Đinh Thị Thanh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo Dương Đức T đã nộp đủ số tiền phạt 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) tại Biên lai số 0001382 ngày 18/01/2021 và tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tại Biên lai số 0001367 ngày 09/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Ghi nhận bị cáo Đinh Thị Thanh H đã nộp đủ số tiền phạt 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) tại Biên lai số 0001383 ngày 19/01/2021 và tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tại Biên lai số 0001368 ngày 09/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (02/02/2021).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- TAND + VKSND thành phố Tuyên Quang;
- CQCSĐT Công an thành phố Tuyên Quang;
- Các bị cáo;
- Văn phòng Tòa án tỉnh;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*đã ký*)

Phạm Ngọc Hà

